

Tuần 34. Bài 43 :

ĐỊA LÍ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (tt).

IV. KINH TẾ

2. Các ngành kinh tế :

a) Công nghiệp :

- Khu vực công nghiệp – xây dựng đứng thứ hai sau khu vực dịch vụ, nhưng tỉ trọng có xu hướng tăng và đạt 46,7 % năm 2002.

- Cơ cấu ngành công nghiệp :

+ Năm 2002 có 31,1 nghìn cơ sở sản xuất công nghiệp (tập trung vào công nghiệp chế biến 30,57 nghìn cơ sở). Cơ sở công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng khá nhanh, từ 181 cơ sở năm 1995 lên 524 cơ sở năm 2002.

+ Cơ cấu theo ngành :

Công nghiệp thực phẩm và đồ uống là ngành có giá trị sản xuất lớn nhất. Tuy nhiên có xu hướng giảm.

Công nghiệp hóa chất và các sản phẩm hóa chất là ngành đứng thứ hai về giá trị sản xuất.

Ngành sản xuất các sản phẩm từ cao su có chỗ đứng khá vững chắc trên thị trường.

Công nghiệp dệt may cũng có nhiều cơ hội để phát triển....

- Phân bố công nghiệp : Trên địa bàn Thành phố có 14 khu công nghiệp, khu chế xuất với diện tích 2237,3 ha (chiếm 14,4 % cả nước)

- Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu : Lương thực xay xát, thủy sản chế biến , phân bón, vải thành phẩm, thép, tivi....

- Phương hướng :

+ Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng công nghiệp, giảm khu vực quốc doanh, tăng liên doanh và đầu tư nước ngoài.

+ Phát triển thực phẩm chế biến và đồ uống. Đổi mới công nghệ trong ngành dệt may, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm ngành nhựa. Cơ khí chuyển vào một số lĩnh vực mới (máy công cụ)

+ Công nghệ phần mềm (Quang Trung, khu công nghệ cao)

b) Nông nghiệp : (Gồm lâm nghiệp và ngư nghiệp)

- Nông, lâm, ngư nghiệp chỉ đóng vai trò thứ yếu trong nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ cấu ngành nông nghiệp :

+ Ngành trồng trọt : ưu thế thuộc về ngành trồng trọt.

Cây lúa : Diện tích gieo trồng giảm mạnh (56,3 nghìn ha năm 2002)

Cây ngô : Diện tích nhỏ

Cây lương thực khác : sắn, khoai lang... liên tục giảm.

+ Ngành chăn nuôi : Có tốc độ tăng trưởng cao trong nông nghiệp. Giá trị sản xuất của ngành chăn nuôi tăng tương đối nhanh.(554 tỉ đồng năm 2002)

+ Ngành thủy sản : Có nhiều khả năng phát triển và vị thế ngày càng được khẳng định. Giá trị sản xuất tăng liên tục (585,1 tỉ đồng năm 2002)

+ Lâm nghiệp : Với chức năng của rừng là làm nhiệm vụ phòng hộ. Đến năm 2010 phát triển các mảng xanh với hệ sinh thái đa dạng. Tiền đề cho việc phát triển đô thị bền vững, điều hòa mật độ cây xanh cho đường phố.

c) Dịch vụ : Là khu vực kinh tế quan trọng hàng đầu trong nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao thông vận tải : Đường ô tô, đường sắt, đường sông, đường biển, đường hàng không.

- Bưu chính viễn thông : Là trung tâm bưu chính viễn thông hàng đầu của cả nước, doanh thu ngày càng tăng (3,85 nghìn tỉ đồng năm 2002)

- Thương mại : Là trung tâm thương mại lớn nhất nước ta. Đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

- Du lịch : Là trung tâm du lịch lớn nhất cả nước (dựa vào vị trí, tài nguyên du lịch nhân văn, cơ sở hạ tầng ...)

- Hoạt động đầu tư của nước ngoài : Dẫn đầu cả nước về việc thu hút trực tiếp của nước ngoài.